

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
HỆ CAO ĐẲNG – Ngành Công nghệ thông tin
(Áp dụng từ Khóa 2004)

Chương trình đào tạo Cao đẳng công nghệ thông tin tổng cộng gồm 170 tín chỉ chưa kể các học phần *Giáo dục quốc phòng* và *Giáo dục thể chất*.

A. KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG

Phần này gần như tương đương với khối kiến thức đại cương của chương trình đại học chính qui. Tổng cộng 91 tín chỉ (chưa kể các chứng chỉ *Anh văn*, *Giáo dục quốc phòng* và *Giáo dục thể chất*).

STT	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ			Tính chất		Mã HP
		Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Bắt buộc	Tự chọn	
Kiến thức Toán học							
1.	Toán Cao cấp A1 (Vi tích phân)	5	5		X		TN020
2.	Toán rời rạc	4	4		X		TN040
3.	Toán cao cấp A3 (ĐSTT)	4	4		X		TN032
4.	Xác suất thống kê A	3	3		X		TN036
Kiến thức Điện tử & Vật lí							
5.	Vật lý đại cương A1 (Điện - từ)	3	3		X		VL010
6.	Vật lý đại cương A2	3	3		X		VL012
7.	Thực tập VL đại cương	3	3		X		VL092
Kiến thức khoa học xã hội và ngoại ngữ							
8.	Triết học Mac-Lênin	5	5		X		TR005
9.	Kinh tế Chính trị Mác-Lênin	5	5		X		KT005
10.	Tư tưởng HCM	3	3		X		TR132
11.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	4	4		X		TR130
12.	Lịch sử Đảng	4	4		X		LS120
13.	Kinh tế học đại cương	3	3		X		KT110
14.	Anh văn 1	6	6		X		AN001
15.	Anh văn 2	6	6		X		AN002
16.	Anh văn 3	6	6		X		AN003
Kiến thức công nghệ thông tin							
17.	Tin học Đại cương	6	3	3	X		TH016
18.	Nhập môn lập trình	6	3	3	X		TH017

STT	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ			Tính chất		Mã HP
		Số TC	Lý thuyết	Thực hành	Bắt buộc	Tự chọn	
19.	Phương pháp lập trình hướng đối tượng	6	3	3	X		TH030
20.	Kỹ thuật lập trình	6	3	3	X		TH019

B. KIẾN THỨC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên cần tích lũy đủ 69 tín chỉ thuộc về khối kiến thức giáo dục nghề nghiệp. Danh sách các học phần chi tiết như sau.

STT	Tên học phần	Số tín chỉ	Tính chất		Mã HP	Ghi chú
			Bắt buộc	Tự chọn		
B1 – Kiến thức cơ sở nhóm ngành công nghệ thông tin						Tổng cộng 27 TC
1	Kiến trúc máy tính	3	X		TH018	45 tiết LT
2	Cấu trúc dữ liệu	6	X		TH028	Số tiết mỗi học phần: 45 LT + 45 TH
3	Mạng máy tính	6	X		TH117	
4	Cơ sở dữ liệu	6	X		TH026	
5	Hệ điều hành	6	X		TH119	
B2 – Bắt buộc ngành						Số tiết mỗi học phần: 45 LT + 45 TH
Sinh viên tích lũy 6 học phần (36 tín chỉ) từ danh sách các học phần sau đây						
6	Quản trị cơ sở dữ liệu	6	X		TH115	
7	Lập trình Web1	6	X		TH224	
8	Lập trình trên Windows	6	X		TH322	
9	Đồ họa	6	X		TH320	
10	Trí tuệ nhân tạo	6	X		TH220	
11	Lập trình ứng dụng quản lý 1	6	X		TH222	
B3 – Tự chọn theo định hướng chuyên ngành						Số tiết mỗi học phần: 45 LT + 45 TH
Sinh viên tích lũy 1 trong 2 học phần (6 tín chỉ) từ danh sách các học phần sau đây tùy theo kế hoạch mở học phần của Khoa.						
12	Lập trình WEB2	6		X	TH324	

STT	Tên học phần	Số tín chỉ	Tính chất		Mã HP	Ghi chú
			Bắt buộc	Tự chọn		
13	Lập trình ứng dụng quản lý 2	6		X	TH326	

C. TỐT NGHIỆP

Điều kiện tốt nghiệp:

- Sinh viên tích lũy đủ số tín chỉ như đã qui định trong các phần A và B;
- Thỏa mãn các yêu cầu về: Giáo dục quốc phòng và Giáo dục thể chất;
- Thi tốt nghiệp (10 tín chỉ).

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 5 năm 2009



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Dương Anh Đức